**HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

# **CẤU TRÚC CHÍNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | Trang bìa chính | Phụ lục 1 |
| 2 | Trang bìa phụ | Phụ lục 2 |
| 3 | Trang nhận xét của giảng viên hướng dẫn | Phụ lục 3 |
| 4 | Trang nhận xét của giảng viên phản biện | Phụ lục 4 |
| 5 | Lời cảm ơn |  |
| 6 | Tóm tắt bằng tiếng Việt |  |
| 7 | Tóm tắt bằng tiếng Anh |  |
| 8 | Mục lục | Phụ lục 5 |
| 9 | Danh mục các từ viết tắt |  |
| 10 | Danh mục các bảng biểu | Phụ lục 6 |
| 11 | Danh mục các biểu đồ và hình ảnh | Phụ lục 7 |
| 12 | Nhiệm vụ khóa luận tốt nghiệp | Phụ lục 8 |
| 13 | Nội dung chính | Tham khảo Phần 2 |

# **HÌNH THỨC TRÌNH BÀY VÀ BỐ CỤC CHÍNH CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

## **HÌNH THỨC TRÌNH BÀY**

Khóa luận tốt nghiệp (KLTN) phải được trình bày ngắn gọn, rõ ràng và mạch lạc. Ngoài ra, KLTN phải được thực hiện theo đúng format quy định. Trong đó, KLTN phải đánh số trang, đánh số bảng biểu, hình vẽ, đồ thị... Không được tẩy xóa và trình bày không theo quy định.

Một số quy định chung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Hướng dẫn/ Ghi chú** |
| 1 | **Font chữ** | Font: Times New Roman.  Bảng mã: Unicode.  Kích thước: 13 pt.  Dãn dòng (line spacing): 1.2 lines.  Lề trên: 3 cm.  Lề dưới: 3.5 cm.  Lề trái: 3.5 cm.  Lề phải: 2 cm.  Header: 2 cm.  Footer: 2 cm.  Đánh số trang ở góc phải bên dưới.  **Lưu ý:** SV trình bày Header và Footer theo hướng dẫn ở Mục 2.2 và không được ghi thêm tên SV, MSSV, khóa tốt nghiệp, tên đồ án tốt nghiệp, tên giáo viên hướng dẫn, tên giáo viên phản biện... |
| 2 | **Đánh số trang** | Từ trang “Lời cảm ơn” cho đến trang “Danh mục các biểu đồ và hình ảnh” đánh số La Mã thường (vd: i, ii, iii, iv, v...)  Từ chương đầu đến chương cuối đánh theo thứ tự 1, 2, 3, 4... |
| 3 | **Đánh số đề mục** | * Số thứ tự của các chương, mục được đánh số bằng hệ thống số Ả-rập, không dùng số La Mã. * Các mục và tiểu mục được đánh số bằng các nhóm hai hoặc ba chữ số, cách nhau một dấu chấm: số thứ nhất chỉ số chương, số thứ hai chỉ số mục, số thứ ba chỉ số tiểu mục.   Ví dụ:  **Chương 1. Tổng quan**  **1.1.**  **1.1.1.**  **1.1.2.**  **1.2.**  **1.2.1.**  **1.2.2.**  **..........** |
| 4 | **Đánh số Bảng, Đồ thị, Hình và Sơ đồ** | * Mỗi loại công cụ minh họa (bảng, đồ thị, hình, sơ đồ...) được đặt tên và đánh số thứ tự trong mỗi chương có sử dụng loại bảng, đồ thị, hình, sơ đồ để minh họa. * Số đầu là số chương, sau đó là số thứ tự của công cụ minh họa trong chương đó.   Ví dụ  **Bảng 1.1.** So sánh kết quả  *(Có nghĩa là Bảng số 1 ở Chương 1 có tên gọi là “So sánh kết quả”).*  **Bảng 3.2.** Sơ đồ nguyên lý  *(Có nghĩa là Hình số 2 trong Chương 3 có tên gọi là “Sơ đồ nguyên lý).* |
| 5 | **Hướng dẫn trích dẫn tài liệu tham khảo** | **Trích dẫn trực tiếp**   * Ghi tên tác giả và năm xuất bản trước đoạn trích dẫn: *Ông A (2018) cho rằng: “Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống”*. * Nếu là 2 tác giả: Ông B và ông C (2018) cho rằng: *“Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống”*. * Nếu nhiều hơn 2 tác giả: Ông A và nhóm tác giả cho rằng: *“Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống”*. * Trích dẫn trực tiếp từ báo cáo, sách... không có tác giả cụ thể: *“Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống” (Tựa sách, năm xuất bản, nhà xuất bản, trang).*   **Trích dẫn gián tiếp**   * Tóm tắt, diễn giải nội dung trích dẫn trước, sau đó ghi tên tác giả và năm xuất bản trong ngoặc đơn: *Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống (N.V. A, 2018).* * Hoặc nếu nhiều tác giả thì xếp theo thứ tự ABC: *Vật liệu composite có ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực công nghiệp cũng như đời sống (N.V. A, T.V. B, 2018).* |
| 6 | **Quy ước ghi tài liệu tham khảo** | * **Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp...).** Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả bằng tiếng Trung Quốc, Nhật... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ không phổ biến có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu). * **Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ của từng nước:** * Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ. * Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo lên trước họ. * **Tài liệu tham khảo là sách, đồ án tốt nghiệp, luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ, luận án Tiến sĩ phải ghi đầy đủ các thông tin với đúng định dạng sau:**   [Số thứ tự] Tên tác giả (năm xuất bản), “Tựa sách/ Tựa đồ án tốt nghiệp, Tựa LVTN Thạc sĩ, Tựa luận án Tiến sĩ”, *Nhà xuất bản*, Nơi xuất bản (nếu có),Số trang tham khảo.   * **Tài liệu tham khảo là báo cáo khoa học phải ghi đầy đủ các thông tin với đúng định dạng sau:**   [Số thứ tự] Tên tác giả (năm xuất bản). “Tiêu đề báo cáo”. *Tên tạp chí viết tắt* Số tạp chí-Volume (Số phát hành- Issue), Số trang tham khảo.  **Ví dụ:**  **Tiếng Việt**  [1] Nguyễn Văn A (2018), “Giáo trình Vật liệu học”, *Nhà xuất bản ĐHQG*, Trang 111-118.  [2] Trần Văn B (2017), “Giáo trình Cơ sở khoa học vật liệu”, *Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật*, Hà Nội, Trang 211-220.  **Tiếng Anh**  [3] Suzuki Norihiro, Tatsuo Kimura, and Yusuke Yamauchi (2010). "General synthesis of fibrous mesoporous metal oxides in polycarbonate membrane." *J. Mater. Chem.* 20 (25), pp. 5294-5300.  [4] Parthasarathy Ranjani V., and Charles R. Martin (1994). "Template-synthesized polyaniline microtubules". *Chem. Mater.* 6 (10), pp. 1627-1632. |
| 7 | **Tóm tắt KLTN (Lời mở đầu)** | Trình bày tóm tắt các vấn đề nghiên cứu, các hướng tiếp cận, các phương pháp giải quyết vấn đề và các kết quả đạt được trong vòng 1 trang A4. |
| 8 | **Nội dung KLTN** | Trình bày tối thiểu 40 trang khổ A4 theo trình tự như sau:  **Chương 1.**  **Chương 2.**  **Chương 3.**  **--------------**  **Tài liệu tham khảo**  **Phụ lục** |
| 9 | **Các nội dung trong đĩa CD sinh viên phải nộp cho khoa** | * File **Readme**: Giới thiệu về tác giả, KLTN và các hướng dẫn cần thiết khi sử dụng đĩa CD. * Thư mục **Word**: Chứa các file định dạng .doc hoặc .docx của KLTN. * Thư mục **PDF**: Chứa các file định dạng .pdf của KLTN. * Thư mục **Resource**: Các tài liệu tham khảo, phần mềm sử dụng KLTN. * Thư mục **Source**: Các kết quả là chương trình, bản vẽ thực hiện được trong KLTN. |

## **BỐ CỤC CHÍNH CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG**

**BỘ MÔN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU**



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

**TÊN ĐỀ TÀI** (in, đậm, cỡ 16)

**GVHD: TS. NGUYỄN VĂN A**

**SVTH: TRẦN VĂN B**

**MSSV: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

**SVTH:** **TRẦN VĂN C**

**MSSV: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

**Khóa: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

Tp. Hồ Chí Minh, tháng ... năm ... bảo vệ (chữ thường, cỡ 13)

**HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY AND EDUCATION**

**FACULTY OF APPLIED SCIENCES**

**DEPARTMENT OF MATERIALS TECHNOLOGY**



**BACHELOR THESIS** (uppercase, bold, size 16)

**TITLE OF THESIS** (uppercase, bold, size 16)

**SUPERVISOR: PROF. NGUYEN VAN A**

**STUDENT’S NAME: TRẦN VĂN B**

**STUDENT’S ID NUMBER: .............** (uppercase, bold, size 14)

**STUDENT’S NAME:** **TRẦN VĂN C**

**STUDENT’S ID NUMBER: .............** (uppercase, bold, size 14)

**Course: .............** (uppercase, bold, size 14)

Ho Chi Minh City, month & year of dissertation (size 13)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG**

**BỘ MÔN CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU**



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

**TÊN ĐỀ TÀI** (in, đậm, cỡ 16)

**GVHD: TS. NGUYỄN VĂN A**

**SVTH: TRẦN VĂN B**

**MSSV: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

**SVTH:** **TRẦN VĂN C**

**MSSV: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

**Khóa: .............** (chữ in, tô đậm, size 14)

Tp. Hồ Chí Minh, tháng ... năm ... bảo vệ (chữ thường, cỡ 13)

**HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY AND EDUCATION**

**FACULTY OF APPLIED SCIENCES**

**DEPARTMENT OF MATERIALS TECHNOLOGY**



**BACHELOR THESIS** (uppercase, bold, size 16)

**TITLE OF THESIS** (uppercase, bold, size 16)

**SUPERVISOR: PROF. NGUYEN VAN A**

**STUDENT’S NAME: TRẦN VĂN B**

**STUDENT’S ID NUMBER: .............** (uppercase, bold, size 14)

**STUDENT’S NAME:** **TRẦN VĂN C**

**STUDENT’S ID NUMBER: .............** (uppercase, bold, size 14)

**Course: .............** (uppercase, bold, size 14)

Ho Chi Minh City, month & year of dissertation (size 13)

**MỤC LỤC** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

Trang phụ bìa TRANG

Nhiệm vụ đồ án tốt nghiệp i

Trang nhận xét của giáo viên hướng dẫn ii

Trang nhận xét của giáo viên phản biện iii

Lời cảm ơn iv

Tóm tắt v

Mục lục vi

Danh sách các chữ viết tắt vii

Danh mục bảng biểu viii

Danh mục hình ảnh ix

**Chương 1. TỔNG QUAN 1**

* 1. **Giới thiệu chung 1**
     1. **Đặt vấn đề 1**
     2. **…. 2**

**Chương 2. ........................ 10**

**Chương 3. ........................ 20**

**Chương 4. ........................ 80**

**...........................................**

**Chương ... KẾT LUẬN 90**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO 93**

**PHỤ LỤC 96**

**CONTENTS** (upper case, bold, size 16)

Cover page PAGE

Mission of thesis i

Advisor’s comments ii

Reviewer’s comments iii

Acknowledgement iv

Abstract v

Contents vi

List of abbreviations vii

List of tables viii

List of figures and charts ix

**Chapter 1. OVERVIEW 1**

**Chapter 2. ........................ 10**

**Chapter 3. ........................ 20**

**Chapter 4. ........................ 80**

**............................................**

**Chapter ... CONCLUSIONS 90**

**REFERENCES 93**

**APPENDIX 96**

**DANH MỤC BẢNG BIỂU** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

**Bảng 2.1.** (tên bảng) 10

**Bảng 2.2.** (tên bảng) 30

**LIST OF TABLES** (uppercase, bold, size 16)

**Table 2.1.** (name of table) 10

**Table 2.2.** (name of table) 30

**DANH MỤC HÌNH ẢNH** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

**Hình 1.1.** (tên hình) 10

**Hình 1.2.** (tên hình) 30

**Hình 2.1.** (tên hình) 38

**LIST OF FIGURES AND CHARTS** (uppercase, bold, size 16)

**Figure 1.1.** (name of table) 10

**Figure 1.2.** (name of table) 30

**Figure 2.1.** (name of table) 3

**CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN**

**1.1.**

**1.1.1.**

**1.1.2.**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO** (chữ in, tô đậm, cỡ 16)

**Tiếng Việt**

[1] Nguyễn Văn A (2018), “Giáo trình Vật liệu học”, *Nhà xuất bản ĐHQG*, Trang 111-118.

[2] Trần Văn B (2017), “Giáo trình Cơ sở khoa học vật liệu”, *Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật*, Hà Nội, Trang 211-220.

**Tiếng Anh**

[3] Suzuki Norihiro, Tatsuo Kimura, and Yusuke Yamauchi (2010). "General synthesis of fibrous mesoporous metal oxides in polycarbonate membrane." *J. Mater. Chem.* 20 (25), pp. 5294-5300.

[4] Parthasarathy Ranjani V., and Charles R. Martin (1994). "Template-synthesized polyaniline microtubules". *Chem. Mater.* 6 (10), pp. 1627-1632.